

Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN, TỈNH CAO BẰNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Dân;
2. Bà Nguyễn Thị Út.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lục Thị C; sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Bé Ích T; Sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Xóm P, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị C và anh Bé Ích T nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị C và anh T về việc sau khi ly hôn anh T sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung là cháu Bé Hà L (sinh ngày 17/10/2012) đến đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị C và anh T về việc anh T không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị C và anh T cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ chung.

- Về án phí: Chị C và anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mỗi người là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị C tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của anh T với tổng số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001478 ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận chị C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vi Khánh Dân